TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 11-8-2025
"V/v ly hôn,
tranh chấp quyền nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A – VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Minh Sơn.

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm An Bình, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực A – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực A – Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Bé Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực A – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án thụ lý số: 96/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 4 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị M, sinh năm 1985 (Có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hưng Nhượng B, xã Phương Thạnh, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1978 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 209 đường Dương Quang Đông, khóm 1, phường Hòa Thuận, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời trình bày của bà Hồ Thị M trong quá trình giải quyết vụ án: Bà và ông Nguyễn Tấn P quen biết, yêu thương nhau được sự đồng ý của hai bên gia đình ông bà tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Trà Vinh, số 27, ngày 05/6/2009. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Khắc Toàn, sinh ngày 14/3/2008 và

Nguyễn Hồ Bảo Ngân, sinh ngày 12/8/2012, thời gian đầu chung sống vợ chồng rất hạnh phúc, nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên cải nhau, do bất đồng về lối sống và tính tình hai người không hợp nhau, đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được, vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm nay. Quá trình chung sống vợ chồng không có tạo lập được tài sản chung và không có nợ chung.

Nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Bà Hồ Thị M yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Tấn P; về con chung tên Nguyễn Khắc Toàn, sinh ngày 14/3/2008 và Nguyễn Hồ Bảo Ngân, sinh ngày 12/8/2012 bà Mẫn yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu ông Phước cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay bà Hồ Thị M có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/7/2025 ông Nguyễn Tấn P trình bày: Ông và bà Hồ Thị M quen biết, yêu thương nhau được sự đồng ý của hai bên gia đình ông bà tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Trà Vinh, số 27, ngày 05/6/2009. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Khắc Toàn, sinh ngày 14/3/2008 và Nguyễn Hồ Bảo Ngân, sinh ngày 12/8/2012, thời gian đầu chung sống vợ chồng rất hạnh phúc do ông đi làm và lo cho gia đình, nhưng sau đó ông bị bệnh tại biến, không đi làm được thì vợ chồng thường xuyên cải nhau, bà Mẫn bỏ mặt ông, không lo cho ông lúc bệnh tật, vợ chồng không quan tâm nhau, đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được, vợ chồng đã ly thân mấy năm nay. Nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được đề giải thoát cho nhau.

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Tấn P thống nhất ly hôn theo yêu cầu của bà Mẫn;

Về con chung tên Nguyễn Khắc Toàn, sinh ngày 14/3/2008 và Nguyễn Hồ Bảo Ngân, sinh ngày 12/8/2012 thống nhất theo nguyện vọng của con, ông đồng ý giao bà Mẫn trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

1. Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán về việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về nội dung vụ án: bà Mẫn và ông Phước kết hôn và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp, xét mâu thuẫn giữa bà Mẫn và ông Phước là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của bà Mẫn là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Mẫn; về con chung bà Mẫn yêu cầu được nuôi dưỡng và con chung có nguyện vọng được sống với mẹ, ông Phước thống nhất giao con cho bà Mẫn trực tiếp nuôi dưỡng nên đề nghị Tòa án giao con chung cho bà Mẫn được tiếp tục nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con bà Mẫn không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; Về tài sản chung, nợ chung bà Mẫn, ông Phước thống nhất khai không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết;

Về án phí buộc bà Mẫn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Hồ Thị M yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Tấn P, yêu cầu giải quyết quyền nuôi con đây là tranh chấp về hôn hôn nhân gia đình và quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung. Theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Hồ Thị M, bị đơn ông Nguyễn Tấn P xin vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Nội dung yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị M và ông Nguyễn Tấn P kết hôn vào năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường 5, thành phố Trà Vinh, số 27, ngày 05/6/2009 nên bà Mẫn ông Phước đã xác lập quan hệ hôn nhân theo đúng quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11của Luật hôn nhân và gia đình. Qua đơn khởi kiện, lời trình bày của bà Mẫn, ông Phước trong quá trình giải quyết vụ án xét thấy cuộc sống hôn nhân giữa ông bà luôn bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cải, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nhiều lần hàn gắn nhưng không thành. Bà Mẫn kiên quyết giữ yêu cầu ly hôn với ông Phước và ông Phước thống nhất ly hôn theo yêu cầu của bà Mẫn. Từ những căn cứ nêu trên xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Mẫn và ông Phước là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó bà Mẫn yêu cầu ly hôn với ông Phước là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại các Điều 55, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Bà Hồ Thị M và ông Nguyễn Tấn P có 02 con chung tên Nguyễn Khắc Toàn, sinh ngày 14/3/2008 và Nguyễn Hồ Bảo Ngân, sinh ngày 12/8/2012 bà Mẫn yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và ông Phước thống nhất giao con cho bà Mẫn nuôi dưỡng, hai cháu có nguyện vọng sống với mẹ nên chấp nhận yêu cầu của Mẫn giao con chung tên Nguyễn Khắc Toàn, sinh ngày

14/3/2008 và Nguyễn Hồ Bảo Ngân, sinh ngày 12/8/2012 cho bà Mẫn trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định nhưng bà Hồ Thị M không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung bà Mẫn ông Phước thống nhất khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[3] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực A – Vĩnh Long có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bà Mẫn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35,39, 147, 227, 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 57 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị M.

1. Về hôn nhân: Bà Hồ Thị M được ly hôn với ông Nguyễn Tấn P.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Khắc Toàn, sinh ngày 14/3/2008 và Nguyễn Hồ Bảo Ngân, sinh ngày 12/8/2012 cho bà Hồ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng và theo nguyên vọng của con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích về quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định nhưng bà Hồ Thị M không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Bà Hồ Thị M và ông Nguyễn Tấn P thống nhất khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Hồ Thị M và ông Nguyễn Tấn P thống nhất khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Bà Hồ Thị M phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Hồ Thị M đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0001349, ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Chi

cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực A – Vĩnh Long). Bà Hồ Thị M đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nên không phải nộp tiếp.

6. Án xử sơ thẩm công khai báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi đương sự cư trú để Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV10-VL;
- Phòng THADS KV10-VL;
- UBND phường Hòa Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Bích Lộc